

Số: **14/2019/QĐST- HNGĐ**

Tuyên Quang, ngày 28 tháng 01 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 05/2019/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2019, giữa:

* *Nguyên đơn*: Chị **Trịnh Thu H**, sinh năm 1991

Địa chỉ: Tổ 9, phường T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang

* *Bị đơn*: Anh **Vũ Mạnh L**, sinh năm 1990

Địa chỉ: Tổ 9, phường T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2019

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đó hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trịnh Thu H. và anh Vũ Mạnh L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Chị Trịnh Thu H. và anh Vũ Mạnh L. xác định vợ chồng không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản, vay nợ chung*: Chị Trịnh Thu H. và anh Vũ Mạnh L. không có tài sản chung, không vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- *Về án phí*: Chị Trịnh Thu H. tự nguyện nhận chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H. đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000210 ngày 03 tháng 01 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Trả lại cho chị Trịnh Thu H. số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), chị H. đã nộp đủ án phí của vụ án.

Anh Vũ Mạnh L. không phải chịu án phí của vụ án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TQ;
- VKSND tp. TQ (02 bản);
- Chi cục THADS tp. TQ (để TH);
- Các đương sự (để thi hành);
- UBND phường T. (để biết);
- Lưu hồ sơ VA+ TA

THẨM PHÁN

Tạ Hồng Chiến